

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/HS-ST
Ngày: 22/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hồ
2. Ông Nguyễn Thanh Tùng

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2022/TLST-HS ngày 19/8/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 30/8/2022, đối với bị cáo:

Phan Thị Thùy L, sinh năm 1977 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: số 212B1, khu phố H, phường N, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H (chết) và bà Lê Thị M, sinh năm 1950; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 08/3/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử tuyên phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chấp hành xong bản án ngày 31/8/2005); bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/4/2022 đến ngày 16/4/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Trường S, sinh năm 1984, nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

2. Lê Thanh Nh, sinh năm 1986, nơi cư trú: Số 362/1, khu phố M, phường B, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

3. Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 273C3 khu phố S, phường K, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

4. Phạm Văn Kh, sinh năm 1990, nơi cư trú: số 366, ấp L, xã P, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 15 phút ngày 13/4/2022, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bến Tre phối hợp với lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bến Tre tuần tra đến trước cửa nhà số 212B1, khu phố H, phường N, thành phố Bến Tre thì phát hiện Phan Thị Thùy L có hành vi bán trái phép 02 tép ma túy cho Phạm Văn Kh (sinh năm 1990, ĐKTT: Số 366, ấp T (ấp 8), xã P, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre) với giá 200.000 đồng. Đồng thời, Phan Thị Thùy L tự lấy trong người ra giao nộp 41 đoạn ống nhựa hàn kín, bên trong đều có chứa chất màu trắng và khai nhận là ma túy, loại Heroine của L cất giấu để bán cho người khác nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Linh và thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ:

* Thu của Phạm Văn Kh:

- 02 đoạn ống nhựa màu trắng, sọc trắng, hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn đều chứa chất màu trắng, nghi là ma túy (sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M);

- 01 xe mô tô, biển số 52H7-9997.

* Thu của Phan Thị Thùy L:

- 36 đoạn ống nhựa màu trắng, sọc trắng, hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn đều chứa chất màu trắng, nghi là ma túy (sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M1);

- 05 đoạn ống nhựa màu trắng, sọc trắng, hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn đều chứa chất màu trắng, nghi là ma túy (sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M2);

- Tiền Việt Nam: 200.000 đồng gồm 02 tờ mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng (sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì, ký hiệu T);

Các phong bì ký hiệu M, M1, M2 và T đều có chữ ký và ghi tên của Phan Thị Thùy L, Phạm Văn Kh, Nguyễn Trường S, Huỳnh Văn Ch, Phan Nghĩa Th, Nguyễn Kỳ H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường 5, thành phố Bến Tre.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Thị Thùy L tại nhà số 212B1, khu phố 2, phường 5, thành phố Bến Tre lực lượng Công an không phát hiện và thu giữ gì thêm.

Qua làm việc, L khai nhận: 43 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng mà lực lượng Công an thu giữ nêu trên là ma túy, loại Heroine

của Linh cất giấu để bán lại cho người khác. L có được là do vào khoảng 19 giờ 30 phút giờ ngày 12/4/2022, L đến khu vực gần chân cầu Rạch Miễu thuộc thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang mua của một người nam thanh niên (không rõ họ, tên và địa chỉ) với giá 3.900.000 đồng. Sau khi mua được, L đem về nhà ở số 212B1, khu phố H, phường N, thành phố Bến Tre cất giấu để bán cho người khác. Đến khoảng 04 giờ ngày 13/4/2022, L đang ngồi trước cửa nhà số 212B1, khu phố H, phường N, thành phố Bến Tre thì Phạm Văn Kh điều khiển xe mô tô chở theo Nguyễn Trường S đến gặp L hỏi mua 02 tép ma túy giá 200.000 đồng, L vừa đưa cho Kh 02 tép ma túy và nhận 200.000 đồng từ Kh thì bị bắt quả tang và L tự giao nộp 41 tép ma túy còn lại cho lực lượng Công an thu giữ như trên.

Ngoài ra, Phan Thị Thùy L còn khai nhận trước đó đã nhiều lần bán ma túy cho Phạm Văn Kh, Lê Thanh Nh (tên gọi khác: N, sinh năm 1986, ĐKTT: Số 362/1, khu phố M, phường B, thành phố Bến Tre), Nguyễn Thanh Ph (tên gọi khác Cà N, sinh năm 1988, ĐKTT: Số 273C, khu phố S, phường K, thành phố Bến Tre) và nhiều người khác nhưng chỉ nhớ cụ thể như sau:

Bán cho Phạm Văn Kh 02 lần 04 tép ma túy thu được 400.000 đồng:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 04 giờ ngày 11/4/2022, tại nhà số 212B1, khu phố H, phường N, thành phố Bến Tre, L bán cho Kh 02 tép ma túy thu được 200.000 đồng;

- Lần thứ hai: Vào khoảng 04 giờ ngày 12/4/2022, tại nhà số 212B1, khu phố H, phường N, thành phố Bến Tre, L bán cho Kh 02 tép ma túy thu được 200.000 đồng.

Bán cho Lê Thanh Nh 03 lần 03 tép ma túy thu được 300.000 đồng:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 04 giờ 20 phút ngày 10/4/2022, tại nhà số 212B1, khu phố H, phường N, thành phố Bến Tre, L bán cho Nh 01 tép ma túy thu được 100.000 đồng;

- Lần thứ hai: Vào khoảng 04 giờ 20 phút ngày 11/4/2022, tại nhà số 212B1, khu phố H, phường N, thành phố Bến Tre, L bán cho Nh 01 tép ma túy thu được 100.000 đồng;

- Lần thứ ba: Vào khoảng 04 giờ 20 phút ngày 12/4/2022, tại nhà số 212B1, khu phố H, phường N, thành phố Bến Tre, L bán cho Nh 01 tép ma túy thu được 100.000 đồng.

Bán cho Nguyễn Thanh Ph 02 lần 02 tép ma túy thu được 200.000 đồng:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ ngày 10/4/2022, tại nhà số 212B1, khu phố H, phường N, thành phố Bến Tre, L bán cho Ph 01 tép ma túy thu được 100.000 đồng;

- Lần thứ hai: Vào khoảng 17 giờ ngày 12/4/2022, tại nhà số 212B1, khu phố H, phường N, thành phố Bến Tre, L bán cho Ph 01 tép ma túy thu được 100.000 đồng.

Theo Bản kết luận giám định số 153A/2022/KL-KTHS ngày 13/4/2022 và số 153B/2022/KL-KTHS ngày 19/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

- Chất màu trắng đựng trong 05 đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,3460 gam;

- Chất màu trắng đựng trong 02 đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0187 gam;

- Chất màu trắng đựng trong 36 đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 1,5728 gam.

Quá trình điều tra, Phan Thị Thùy L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác đã thu thập được.

Tại cáo trạng số 62/CT-VKSTPBT ngày 17/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo Phan Thị Thùy L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

+ Về hình phạt chính: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo L từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

+ Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

+ Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng. Buộc bị cáo nộp 900.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Đối với 01 xe mô tô, biển số 52H7-9997, số khung: HI100200162493, số máy: JL 150FMG-1-A 000662493 thu giữ của Phạm Văn Kh không xác định được thông tin chủ sở hữu nên giao Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để giải quyết theo thẩm quyền.

- Bị cáo khai nhận vào khoảng 04 giờ 15 phút ngày 13/4/2022, bị cáo có hành vi bán trái phép 02 tép ma túy cho Phạm Văn Kh (với giá 200.000 đồng thì bị phát hiện, bị cáo tự lấy trong người ra giao nộp 41 đoạn ống nhựa hàn kín, bên trong đều có chứa ma túy, loại Heroine giao nộp. Ma túy này bị cáo mua vào ngày 12/4/2022, L gần chân cầu Rạch Miễu thuộc thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang mua của một người nam thanh niên (không rõ họ, tên và địa chỉ) với giá 3.900.000 đồng để bán lại cho người khác. Ngoài ra bị cáo còn bán ma túy nhiều lần khác cho Phạm Văn Kh 02 lần 04 tép ma túy thu được 400.000 đồng; Lê Thanh Nh 03 lần 03 tép ma túy thu được

300.000 đồng; Nguyễn Thanh Ph 02 lần 02 tép ma túy thu được 200.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính của bị cáo là 900.000 đồng chưa nộp và 200.000 đồng tiền bán ma túy cho Kh đã bị thu giữ. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng nhưng quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: trong khoảng thời gian từ ngày 10/4/2022 đến ngày 13/4/2022, Phan Thị Thùy L đã có hành vi 08 lần bán trái phép 11 tép ma túy, loại Heroine cho Phạm Văn Kh, Lê Thanh Nh và Nguyễn Thanh Ph thu được 1.100.000 đồng. Trong đó, lần vào khoảng 04 giờ 15 phút ngày 13/4/2022, ngay sau khi Phan Thị Thùy L bán trái phép cho Phạm Văn Kh 02 tép ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0187 gam với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ của L 1,9188 gam ma túy, loại Heroine mà L còn cất giấu để bán cho người khác.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực nhận biết việc cất giấu ma túy là bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn mua ma túy về cất giấu và nhiều lần bán lại cho người khác nên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường của con người, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi bị cáo thực hiện tội phạm, nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng là “Người phạm tội tự thú” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo” theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong trong phong bì số 153/2022 có chữ ký có ghi tên của Phan Nghĩa Th, Nguyễn Ngọc M và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bến Tre).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng và buộc bị cáo nộp ngân sách nhà nước số tiền 900.000 đồng là số tiền bị cáo thu lợi từ việc bán ma túy.

Đối với 01 xe mô tô, biển số 52H7-9997, số khung: HI100200162493, số máy: JL 150FMG-1-A 000662493 thu giữ của Phạm Văn Kh không xác định được thông tin chủ sở hữu nên giao Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để giải quyết theo thẩm quyền.

[9] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Phạm Văn Kh do khối lượng ma túy không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và Khánh chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 Bộ luật hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Kh.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Thùy L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Thị Thùy L 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong trong phong bì số 153/2022 có chữ ký có ghi tên của Phan Nghĩa Th, Nguyễn Ngọc M và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bến Tre).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Giao 01 xe mô tô, biển số 52H7-9997, số khung: HI100200162493, số máy: JL 150FMG-1-A 000662493 cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Tre điều tra, xác minh làm rõ để giải quyết theo thẩm quyền.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý).

Buộc bị cáo Phan Thị Thùy L nộp số tiền 900.000 (chín trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phan Thị Thùy L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND P.5, TP. Bến Tre (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình